

Số: 525/2025/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 338/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Thị Hồng H; Địa chỉ: Số a đường số b (nay là đường Nguyễn Văn K), Phường c, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Trần Văn T; Địa chỉ: Số a đường số b (nay là đường Nguyễn Văn K), Phường c, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Trần Thị Hồng H và ông Trần Văn T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 124 quyển số 01 ngày 15/9/2006 do Ủy ban nhân dân xã Hiệp T, huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh cấp.

[2] Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 12/3/2025; Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/4/2025; bà Trần Thị Hồng H và ông Trần Văn T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; có 02 con chung tên Trần Quan T, sinh năm 1996 và Trần Thị Thanh T, sinh năm 2000, cả hai con đều đã trưởng thành và không yêu cầu giải quyết tài sản chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà Trần Thị Hồng H và ông Trần Văn T tự nguyện ly hôn; cả hai con chung đã trưởng thành và không yêu cầu giải quyết tài sản chung nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Hồng H và ông Trần Văn T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 124 quyển số 01 ngày 15/9/2006 do Ủy ban nhân dân xã Hiệp T, huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh cấp không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Bà Trần Thị Hồng H và ông Trần Văn T có 02 con chung tên Trần Quan T, sinh năm 1996 và Trần Thị Thanh T, sinh năm 2000, cả hai con đều đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Bà Trần Thị Hồng H và ông Trần Văn T không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, bà Trần Thị Hồng H và ông Trần Văn T chịu, nhưng được căn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0057670 ngày 24/3/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Hồng H và ông Trần Văn T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS quận G;
- VKSND quận G;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Cúc

